

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 55/2018/HSST
Ngày 02 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Phiêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Lâm Tới.
2. Ông Điều Khuýt.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Bá Luân – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2018/QĐXXST-HS ngày 22/10/2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ1, (*Tên gọi khác: Đ1 Cụt*), sinh năm 1979 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã KT, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; tạm trú: Tổ A, thị trấn ĐA, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Kinh doanh nhà nghỉ; trình độ văn hóa: 1/12; giới tính nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và con bà Trần Thị M; có vợ là Nguyễn Thị P và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 03/4/2018, đến ngày 09/4/2018 chuyển tạm giam đến nay - có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Trung H; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã TH, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

2. Chị Nguyễn Thị P; vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ A, thị trấn ĐA, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

Người làm chứng: Anh Phan Văn Linh; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng cuối tháng 3 năm 2018, Đ1 đi lên bên xe phía Nam ở Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) rồi nhờ người này mua ma túy với số tiền 3.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ1 mang về nhà nghỉ AK thuộc Tổ A, thị trấn ĐA, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (là nơi Đ1 thuê để kinh doanh nhà nghỉ) rồi tự chia số ma túy trên thành nhiều gói nhỏ, cất giấu trong nhà vừa để sử dụng, vừa để bán kiếm lời.

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 4 năm 2018, trong lúc Đ1 đang nằm ngủ ở quầy lễ tân của nhà nghỉ AK thì Lê Trung H, trú tại: Thôn T, xã TH, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, đi xe máy đến để mua ma túy. Sau khi gặp nhau, H hỏi Đ1: “có hàng không để cho em một ít?” (ý nói có ma túy bán không), Đ1 trả lời: “có ít thôi”, H nói: “*bán cho em 300.000 đồng*”, Đ1 đồng ý. Đ1 đi vào trong phòng ngủ phía sau quầy lễ tân, lấy trong bao gạo ra 01 gói ma túy được bọc bên ngoài bằng giấy vở học sinh mang ra đưa cho H rồi lấy 300.000 đồng của H thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Song và phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Nông bắt quả tang, thu giữ tang vật trong túi áo khoác phía trên bên trái của Lê Trung H 01 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng cục (*ký hiệu 01*); thu giữ của Phạm Văn Đ1 số tiền 300.000 đồng trong ví da màu đen để trong túi quần sau và số tiền 16.850.000 đồng; 05 dao lam chưa qua sử dụng; 01 dao lam đã qua sử dụng; 15 mẫu giấy vở học sinh màu trắng kích thước (4 x 4,5) cm.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn Đ1 thuê để kinh doanh nhà nghỉ thuộc Tổ A, thị trấn ĐA, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, thu giữ: Trong bao gạo tại phòng ngủ tầng trệt 01 lọ nhựa màu trắng, bên trong có chứa 29 gói giấy bạc màu trắng và 02 gói giấy bằng vở học sinh màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng cục (*ký hiệu 02*); Tại phòng ngủ số 102 của tầng hầm thu giữ 01 túi vải màu xám bên trong có 01 bịch ni lông chứa chất rắn dạng cục màu trắng và 01 gói ni lông bên trong chứa 18 gói giấy bạc màu trắng, trong các gói giấy bạc này chứa chất rắn màu trắng dạng cục và 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong gói giấy vở học sinh chứa chất rắn màu trắng dạng cục (*ký hiệu 03*); 01 cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01 tấm giấy bạc kích thước (20x30) cm; 01 dao lam đã qua sử dụng; tạm giữ tại phòng ngủ của vợ chồng Đ1 số tiền 68.190.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia trắng đen đã qua sử dụng cùng sim.

Ngày 04/04/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định trưng cầu giám định số chất rắn dạng bột và dạng cục đã thu giữ của Lê Trung H và tại nhà nghỉ của Phạm Văn Đ1.

Tại bản Kết luận giám định số 22/KLMT-PC54 ngày 09/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng dạng cục, dạng bột trong 03 bì thư được đánh số 01, 02, 03 gửi giám định là Ma túy, là Heroine. Trong đó, trọng lượng (khối lượng) chất rắn màu trắng trong bì thư được đánh số 01 (*thu giữ của trên người H*) là 0,0044 gam; trọng lượng (khối lượng) chất rắn màu trắng trong bì thư được đánh số 02 là 8,2513 gam; trọng lượng (khối lượng) chất rắn màu trắng trong bì thư được đánh số 03 là 13,4812 gam. Như vậy, tổng trọng lượng Heroine là 21,7325 gam. Tổng trọng lượng Heroine hoàn lại giám định là 16,0889 gam.

Tại bản Cáo trạng số 54/CTr-VKS ngày 27/9/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Phạm Văn Đ1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 gọi tắt là (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đ1 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, p khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (BLHS) đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ1 từ 7 năm đến 8 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 16,0889 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 05 dao lam chưa qua sử dụng; 02 dao lam đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01 tấm giấy bạc; 15 mẫu giấy vở học sinh, là những công cụ mà Phạm Văn Đ1 sử dụng cho việc phạm tội;

Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với số tiền 300.000 đồng Phạm Văn Đ1 có được từ việc bán Heroine cho Lê Trung H, 01 điện thoại di động Nokia trắng đen đã qua sử dụng cùng sim, Đ1 dùng để liên lạc trước khi bán ma túy.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã trả lại cho chị Nguyễn Thị P (vợ của Đ1) số tiền 68.190.000 đồng là số tiền hợp pháp của vợ chồng Đ1

Đối với số tiền 16.850.000 đồng thu giữ trong ví của Phạm Văn Đ1, đây là số tiền hợp pháp của Phạm Văn Đ1, đề nghị trả lại cho Đ1, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đ1 là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Để có ma túy sử dụng và bán lại để kiếm lời, Phạm Văn Đ1 đã có hành vi mua ma túy (Heroine) của đối tượng chưa rõ lai lịch ở khu vực bên xe phía Nam thuộc Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk với số tiền 3.000.000 đồng rồi mang về nhà nghỉ Đ1 thuê tại Tổ A, thị trấn ĐA, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, chia nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/4/2018, bị cáo Đ1 gặp rồi bán 01 gói Heroine cho Lê Trung H lấy số tiền 300.000 đồng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang. Thu giữ tổng số 21,7325 gam; qua giám định chất thu giữ trên là Ma túy, là Heroine. Như vậy hành

vi của Phạm Văn Đ1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của BLHS.

Tại điểm i khoản 2 Điều 251 của BLHS quy định:

“ 2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tỉnh Đắc Nông truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về việc trao đổi chất ma túy, làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây nhiều hậu quả xấu cho xã hội, gây nghiện ngập cho các đối tượng khác. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo bị cụt 1 cánh tay phải được xác định mức độ khuyết tật nặng; ông Nội bị cáo là người có công với cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, p khoản 1 khoản 2 Điều 51 của BLHS khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Đối với lời khai của Lê Trung H khai đã nhiều lần mua ma túy của Phạm Văn Đ1, khi đi mua thì H chung tiền cùng các đối tượng tên Trung Mập, Đản, Hùng Già, Tú Già, Viễn, Nghị Tộc, Dũng Sẹo để mua ma túy. Tuy nhiên, bị cáo Đ1 không thừa nhận việc đã nhiều lần bán ma túy như Lê Trung H khai. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, triệu tập Lê Trung H làm việc nhưng H đã bỏ đi khỏi địa phương, không biết đi đâu làm gì nên không triệu tập đối chất, làm việc được. Các đối tượng H khai tên Trung Mập, Đản, Hùng Già, Tú Già, Viễn, Nghị Tộc, Dũng Sẹo chỉ là những tên lóng, không biết rõ nhân thân lai lịch nên không triệu tập làm việc được. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc Song tách hồ sơ tiếp tục làm rõ, khi có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi mua ma túy của đối tượng Lê Trung H: quá trình điều tra xác định Lê Trung H mua ma túy nhằm mục đích sử dụng nên ngày 30/8/2018, Công an huyện Đắc Song đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Trung H theo khoản 1, Điều 21 NĐ 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền với số tiền 750.000 đồng.

[7] *Về hình phạt bổ sung:* Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo bị tàn tật nặng, bị bệnh hen suyễn, là lao động chính trong gia đình nên HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ1.

[8] *Về vật chứng của vụ án:*

Đối với 16,0889 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 05 dao lam chưa qua sử dụng; 02 dao lam đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01 tấm giấy bạc; 15 mẫu giấy vở học sinh là những công cụ mà Phạm Văn Đ1 sử dụng cho việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng bị cáo Phạm Văn Đ1 có được từ việc bán Heroine cho Lê Trung H, HĐXX xét thấy cần tịch thu sung Quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 68.190.000 đồng thu giữ tại nhà bị cáo Đ1 là của vợ chồng Đ1 không sử dụng vào việc phạm tội; cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã trả lại số tiền trên cho chị Nguyễn Thị P là vợ của Đ1 nên cần chấp nhận.

Đối với số tiền 16.850.000 đồng thu giữ trong ví của bị cáo và 01 điện thoại di động Nokia trắng đen đã qua sử dụng cùng sim; Số tiền và điện thoại bị cáo Đ1 không sử dụng vào việc phạm tội, HĐXX xét thấy cần trả lại cho bị cáo Đ1.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ1 (*tên gọi khác: Đ1 Cụt*), phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, p khoản 1 khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt Phạm Văn Đ1 **07** (bảy) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam giữ, tạm giam ngày 03/4/2018.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS:

- Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã trả lại số tiền 68.190.000 đồng (*Sáu mươi tám triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*) cho chị Nguyễn Thị P.

- Tịch thu tiêu hủy 16,0889 gam Heroine còn lại sau giám định; 05 dao lam chưa qua sử dụng; 02 dao lam đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01 tấm giấy bạc; 15 mẫu giấy vở học sinh;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) Phạm Văn Đ1 có được từ việc phạm tội.

- Trả lại số tiền 16.850.000 đồng (*mười sáu triệu tám trăm lăm mươi nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động Nokia trắng đen đã qua sử dụng cho Phạm Văn Đ1.

(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song*).

5. *Về án phí:* Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Văn Đ1 phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 27;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Đắk Song;
- CA huyện Đắk Song;
- Chi cục THA DS huyện Đắk Song;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; VP; BP-THAHS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Phạm Văn Phiếm